

Số: 71 /KH-UBND

Phong Bình, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**KẾ HOẠCH  
Phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021**

**Phần thứ nhất  
ƯỚC TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn những khó khăn tác động đến quá trình tổ chức, thực hiện nhiệm vụ, diễn biến thời tiết thất thường mưa rét, nắng hạn kéo dài, tình hình dịch bệnh, gia súc, gia cầm vẫn còn xảy ra, nhất là dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, tác động đến quá trình điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội tại địa phương, ảnh hưởng lớn về kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh. Song với sự nỗ lực cố gắng của cán bộ và nhân dân trong toàn xã đã khắc phục vượt qua những khó khăn, thách thức, trong năm 2020 đã đạt được những kết quả trên các lĩnh vực sau:

**A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

Nghị quyết HĐND xã đề ra 15 chỉ tiêu, ước đến cuối năm có 12 chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch, 03 chỉ tiêu không đạt đó là:

1. Chỉ tiêu 2: Về tổng thu ngân sách nhà nước 18.636.852.000/7.923.000.000 đồng, đạt 235,2%; Tuy nhiên thu bán đấu giá quyền sử dụng đất chỉ đạt 350.000.000/700.000.000 đồng. Nguyên nhân là do trong năm 2020 không thực hiện việc bán đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Chỉ tiêu số 7: Về giáo dục (*Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia 0/01 trường*). Nguyên nhân là năm 2019 thực hiện Đề án sáp nhập các trường tiểu học nên phải đề nghị Nhà nước công nhận lại.

3. Chỉ tiêu số 9: Về văn hóa (*Sửa chữa và nâng cấp nhà văn hóa thôn: 0/03-04 nhà*). Nguyên nhân là do nguồn lực đầu tư để xây dựng, nâng cấp nhà văn hóa thôn của địa phương còn hạn chế, ngân sách hỗ trợ của nhà nước không có.

Hầu hết các chỉ tiêu không đạt ở trên chủ yếu là do nguyên nhân khách quan.

Kết quả 12 chỉ tiêu đạt được (*có phụ lục đính kèm*).

**B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM:**

**1. Chương trình phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với làng nghề và làng nghề truyền thống:**

- Nhìn chung tình hình phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề có bước phát triển đáng kể, làng nghề đệm Bàn Phò Trạch ngoài sản xuất những sản phẩm truyền thống thì đã đầu tư cải tiến mẫu mã, chất lượng sản phẩm cho phù hợp với thị hiếu của thị trường, do đó các sản phẩm bán ra đã được người tiêu dùng đón nhận; nghề Đan lưới Vân Trình đang duy trì sản xuất, sản phẩm làm ra được thị trường trong và ngoài địa phương tiêu thụ có hiệu quả.

- UBND xã xây dựng Kế hoạch về thực hiện chương trình phát triển khu tiểu thủ công nghiệp với mục tiêu đẩy nhanh phát triển kinh tế theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng cao và cạnh tranh mạnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tỷ trọng nông nghiệp. Từng bước giải quyết việc làm tạo nguồn thu nhập ổn định cho các cơ sở sản xuất và người lao động.

## **2. Chương trình xây dựng Nông thôn mới:**

- Ngay từ đầu năm UBND xã ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và an sinh xã hội năm 2020 và Kế hoạch thông tin tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 với mục tiêu xây dựng nông thôn mới bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tạo diện mạo mới trong nông thôn, đẩy mạnh phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng 13 tiêu chí đã đạt nông thôn mới, tập trung chỉ đạo các tiêu chí đạt thấp.

- Theo Đề án được duyệt, UBND xã đôn đốc thực hiện, xây dựng những nội dung cụ thể theo từng chương trình, dự án, chú trọng đến các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, phục vụ đời sống dân sinh, phân kỳ đầu tư phù hợp và theo thứ tự ưu tiên, chú trọng đến công tác quy hoạch.

- Thường xuyên phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể từ xã đến thôn tăng cường công tác tuyên truyền, đổi mới về nội dung và hình thức, ưu tiên tuyên truyền và phát triển sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái, tuyên truyền các mô hình điển hình tiêu biểu trong các lĩnh vực.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và nâng cao chất lượng cuộc sống ở nông thôn, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao.

## **3. Chương trình cải cách hành chính:**

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch về công tác cải cách hành chính năm 2020 với mục tiêu đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, liêm chính đảm bảo sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan; củng cố, kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cho bộ phận “*Một cửa*”.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Thường xuyên kiểm tra và chỉ đạo các bộ phận, công chức nghiêm túc, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đảm bảo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của UBND xã, tránh tình trạng chồng chéo hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các bộ phận, bổ sung những nhiệm vụ mới cho phù hợp với yêu cầu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, gắn với xây dựng bộ máy công chức cho phù hợp đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động quản lý, điều hành, đảm bảo xử lý công việc nhanh, chính xác, giúp lãnh đạo nắm thông tin kịp thời, kiểm tra công việc và bảo đảm nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công.

#### **4. Chương trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP và theo hướng VietGAP.**

- Để nâng cao hiệu quả tăng giá trị hàng hóa trên một đơn vị diện tích trồng lúa góp phần nâng cao đời sống hộ nông dân, ngay từ đầu năm UBND xã Phong Bình xây dựng Kế hoạch sản xuất theo hướng VietGAP và tiêu chuẩn VietGAP năm 2020 nhằm thay đổi tập quán sản xuất hiện nay, xã hội giảm bớt chi phí kinh tế, người dân được sử dụng sản phẩm an toàn. Nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng và đảm bảo sự phát triển bền vững của xã hội.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp toàn diện theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025. Tiếp tục phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, tạo ra sản phẩm nông nghiệp sạch, bền vững với môi trường; nhân rộng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị bằng cách liên kết với các doanh nghiệp hỗ trợ các hợp tác xã, doanh nghiệp và các hộ sản xuất đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

- Năm 2020 sản xuất 110 ha lúa/vụ theo quy trình VietGAP tại HTX Vĩnh An và HTX Vân Trình; đồng thời rà soát, đề xuất mở rộng diện tích sản xuất theo quy trình VietGAP đối với các diện tích lúa khác đủ điều kiện trên địa bàn xã, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng đầu tư thâm canh để tăng năng suất sản lượng. Giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có lượng độc tố thấp hoặc thuốc trừ sâu sinh học.

### **C. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC:**

#### **I. LĨNH VỰC KINH TẾ:**

##### **1. Nông nghiệp:**

##### **1.1. Trồng trọt:**

- Cây lúa: Tổng diện tích gieo cấy cả năm: 1.343,32 ha/1.343,82 ha, đạt 99,96, giảm 0,5 ha so với cùng kỳ, nguyên nhân là do một số diện tích trồng lúa chuyển sang trồng màu, năng suất bình quân 63,09 tạ/ha, sản lượng 8.478 tấn, đạt 97,05 % so với kế hoạch, giảm 422 tấn so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích lúa sản xuất theo hướng VietGAP: 391,39 ha/vụ; diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP 110 ha/vụ ở 02 HTX Vĩnh An và HTX Vân Trình qua đánh giá năng suất đạt 64 tạ/ha. Ngoài diện tích trên bà con nhân dân canh tác ngoài địa phương khoảng 300 ha. qua đánh giá năm 2020 mặc dù năng suất không đạt so với kế hoạch nhưng được giá, trung bình khoảng 7.000đồng/kg lúa khô.

- Cây sắn 41 ha: Thời gian gieo trồng từ ngày 05/01/2020 đến 15/01/2020, trong giai đoạn này thời tiết thuận lợi nên cây sắn sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên khi cây sắn trồng được 50 đến 60 ngày thì xuất hiện bệnh khảm lá sắn đã phát sinh gây hại đối với diện tích sắn đã trồng trên địa bàn xã, đây là nguy cơ ảnh hưởng rất lớn đến thu nhập của người dân. UBND xã phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện chỉ đạo các HTX, thôn tiến hành điều tra, xác định ruộng sắn bị nhiễm bệnh, tỷ lệ nhiễm bệnh và giai đoạn sinh trưởng để áp dụng biện pháp tiêu hủy phù hợp và đã lập hồ sơ, thủ tục đề nghị Nhà nước hỗ trợ diện tích tiêu hủy 11,85 ha với số tiền 15.930.000 đồng. Còn lại 29,15 ha hiện nay bà con đang tiến hành thu hoạch ước tính NSBQ đạt 300 tạ/ha, sản lượng 874,5 tấn.

- Cây sen: Tổng diện tích 20 ha, hiện nay đã tiến hành thu hoạch xong, năng suất ước đạt khoảng 02 tấn/ha, sản lượng 40 tấn. Qua đánh giá năm nay cây sen vừa được mùa, vừa được giá.

- Rau màu, đậu đỗ các loại 10,5 ha. Hiện nay bà con đã tiến hành thu hoạch xong.

### **1.2. Chăn nuôi:**

- Tiếp tục vận động, tổ chức triển khai kế hoạch phát triển tổng đàn, nhất là duy trì số lượng và nâng cao chất lượng đàn bò năm 2020, tổng đàn trâu, bò dự kiến đến cuối năm có 375/430 con, đạt 86,04% kế hoạch, tăng 25 con so với cùng kỳ; đàn lợn có 1.675/3.000 con đạt 55,83% kế hoạch, Trong đó: Lợn nái 65con, giảm 920 con so với cùng kỳ, đàn lợn năm nay giảm mạnh so với năm trước nguyên nhân chủ yếu là xảy ra dịch tả lợn Châu Phi nên các hộ chăn nuôi chưa mạnh dạn phát triển đàn lợn; đàn gia cầm 85.547/100.000 con đạt 85,54%; Tổng đàn dê 225 con, qua theo dõi mô hình nuôi dê là mô hình hiệu quả, dê phát triển tốt, chống chịu khá với các đối tượng dịch bệnh, tăng trọng khá, hiện nay có đa số hộ nuôi dê đã sinh sản 37 con dê con. UBND xã đang tìm kiếm thị trường tiêu thụ để phát triển đẩy mạnh tổng đàn.

- Công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm đạt 95%; Vận động được nhân dân phát triển đàn gia súc, gia cầm duy trì và phát triển mạnh đàn trâu, bò, đặc biệt phát triển lợn nái đẻ tái đàn.

### **1.3. Mô hình phát triển sinh kế:**

Triển khai mô hình nuôi bò sinh sản từ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2020 với kinh phí 300 triệu đồng, với quy mô cho 18 hộ/18 con bò giống sinh sản đã tiến hành thả nuôi vào ngày 05/8/2020, hiện nay bò đang sinh trưởng tốt.

### **1.4. Thủy sản:**

Nhân dân chủ yếu đánh bắt và khai thác thủy sản từ nguồn thiên nhiên, sản lượng đánh bắt ngày càng giảm, ước tính sản lượng đánh bắt khoảng 60 tấn. Nuôi cá lồng chủ yếu tập trung một số hộ nhỏ lẻ ở đội Tân Bình nên hiệu quả kinh tế mang lại chưa cao.

### **1.5. Lâm nghiệp:**

- Tổng diện tích rừng hiện đang quản lý 332,16 ha; Trong đó: Rừng tự nhiên 272,37 ha, rừng trồng 59,79 ha.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đã được triển khai sớm nên công tác PCCC cơ bản đảm bảo, diện tích rừng được quản lý và bảo vệ theo kế hoạch đề ra.

- Thông báo cho 6 thôn khu vực Phò Trạch quản lý và bảo vệ rừng cây bản địa, tiếp tục tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng, rà soát các diện tích trống để có kế hoạch trồng mới, thực hiện tốt công tác PCCC rừng nhất là giai đoạn nắng nóng và hạn hán vào mùa khô.

### **1.6. Hoạt động các Hợp tác xã, Tổ Hợp tác:**

- Hoạt động của các HTX cơ bản ổn định, thực hiện theo Luật HTX năm 2012, doanh thu của các HTX, tổ hợp tác chủ yếu các dịch vụ như trước đây, chưa mạnh dạn để mở thêm các lĩnh vực kinh doanh do đó doanh thu cầm chừng. Công tác điều hành các HTX, Tổ hợp tác ngày càng có hiệu quả hơn trong các hoạt động, dịch vụ

nông nghiệp như khâu làm đất, điều tiết nước, chăm sóc phòng trừ sâu bệnh và khâu thu hoạch, dịch vụ cung ứng vật tư.

- Công tác chỉ đạo điều hành trong sản xuất nông nghiệp đảm bảo theo kế hoạch đề ra, chủ động tính nguồn khấu hao tài sản để duy tu bảo dưỡng hệ thống trạm bơm tưới tiêu, khắc phục các tuyến đê bao, kênh mương, giao thông nội đồng bị sạt lở kịp thời đảm bảo cho công tác sản xuất, điều hành tốt công tác thu hoạch.

- Công tác thu hồi công nợ tuy được quan tâm nhưng chưa được thu hồi triệt để, công tác điều hành HTX ở một số khâu còn chậm như thủy lợi, thu hoạch làm bức xúc các hộ thành viên.

- Các Hợp tác xã, Tổ hợp tác sản xuất chuẩn bị các nội dung và văn bản liên quan để tiến hành tổ chức Đại hội Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hết nhiệm kỳ, dự kiến Đại hội diễn ra vào tháng 11/2020.

### **1.7. Công tác Dồn điền đổi thửa:**

Ngay từ đầu năm UBND triển khai Phương án dồn điền đổi thửa cho các đơn vị HTX và Tổ hợp tác Hòa Viên. Hiện nay các HTX và THT đã tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất phương án, đồng thời tiến hành họp dân lấy ý kiến để hoàn thiện phương án dồn điền đổi thửa. Qua quá trình triển khai họp dân, người dân đồng tình nhất trí cao về công tác dồn điền, đổi thửa. Hiện nay các HTX và Tổ hợp tác hoàn thiện phương án dồn điền đổi thửa, tiến hành bốc thăm, phân hạng ruộng đất, quy hoạch lại hạ tầng, giao thông nội đồng, thủy lợi...

### **2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp:**

- Nhìn chung tình hình phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề được duy trì và có bước phát triển đáng kể.

- Hiện nay, nguồn thu nhập từ nghề đan lưới tương đối ổn định, thị trường tiêu thụ khá đa dạng, để đáp ứng với nhu cầu tiêu thụ hàng hóa theo đơn đặt hàng trong và ngoài tỉnh. Trên địa bàn làng Vân Trình hiện có 10 đại lý thu mua bao tiêu sản phẩm, tạo công ăn việc làm cho khoảng hơn 1.000 lao động trong và ngoài địa phương, lao động chủ yếu là lao động nữ trong và ngoài độ tuổi lao động. Các đại lý mua màng lưới đã được dệt sẵn và thuê nhân công làm một số công đoạn là như: lượm màng lưới, eo phao, kết phao,... Sau khi thu gom một số lượng hàng sẽ chuyển đi tiêu thụ cho các đại lý lớn ở thành phố Huế và một số ngư dân quanh vùng. Sản phẩm lưới cước được nhiều ngư dân vùng ven biển, vùng đầm phá ưa chuộng và quen sử dụng để đánh bắt thủy sản tự nhiên.

- Nghề Đệm bàng Phò Trạch đang dần đi vào hoạt động có hiệu quả, giá cả thị trường các mặt hàng tiêu thụ nhiều hơn so với cùng kỳ. Hiện nay, được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện và các ban, ngành cấp huyện đã đầu tư mua sắm trang thiết bị, mở rộng diện tích 2,4 ha trồng Bàng năm 2020 tại xứ đồng Đồng Tràm của thôn Đông Mỹ và vùng Độ Độ, thôn Rú Hóp, thuộc HTX nông nghiệp Phò Trạch và liên kết với công ty Huế Việt để sản xuất ống hút và một số mặt hàng truyền thống mỹ nghệ khác như: Đồ xách, Túi đựng hàng ... giải quyết lao động tại địa phương và tăng thu nhập cho nhiều lao động.

- UBND xã đã xây dựng Đề án phát triển làng nghề Đệm bàng, đồng thời quy hoạch và nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ công tác phát triển làng nghề, hiện nay đang đợi cấp trên phê duyệt Đề án với tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2020 – 2025 là 3,1 tỷ đồng.

- Các ngành nghề về xây dựng như nghề mộc, nề.. tiếp tục phát triển, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn.

### **3. Thương mại – Dịch vụ:**

- Các hoạt động thương mại dịch vụ trên địa bàn hoạt động có hiệu quả, chủ yếu là các quán, cửa hàng trên Quốc lộ 49, Tỉnh lộ 4. Công tác quản lý chợ và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, các hoạt động dịch vụ đang được quan tâm và kiểm soát chặt chẽ, dịch vụ tín dụng ngân hàng đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất và tiêu dùng của người dân.

- Chợ Phò Trạch hoạt động khá hiệu quả, có khoảng 60 tiểu thương kinh doanh, buôn bán tại chợ, phục vụ nhu cầu trao đổi hàng hóa cho nhân dân trong và ngoài địa phương. Địa bàn chợ nằm trên giao lộ giữa tuyến đường Tỉnh lộ 4 và đường liên thôn nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc giao thông cho các phương tiện, cũng như việc đi lại của bà con nhân dân.

### **4. Tài chính - tín dụng: (Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)**

#### **4.1. Tài chính:**

- Tổng thu ngân sách ngân sách năm 2020: 18.636.852.000 đồng đạt 235,22%

*Trong đó :*

+ Thu ngân sách hưởng 100%: 18.186.852.000.000 đồng, đạt 267,10%

+ Thu phân chia theo tỷ lệ %: 450.000.000 đồng, đạt 40,40%

- Tổng chi ngân sách ngân sách năm 2020: 16.986.069.000 đồng đạt 214,40% so với kế hoạch.

- Thu phí môi trường 235.000.000/240.000.000 đồng, đạt 98% so với kế hoạch.

#### **4.2. Tín dụng:**

- Nguồn vốn vay năm 2020 từ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Phong Điền là hơn 30 tỷ đồng với khoảng gần 350 lượt khách hàng tham gia vay vốn, trong đó vốn cho vay ưu đãi về mua sắm máy móc phục vụ nông nghiệp khoảng 10 tỷ đồng.

- Nguồn vốn ngân hàng chính sách xã hội ủy thác qua kênh các đoàn thể gồm có 21 tổ và khoảng 1.200 lượt khách hàng tham gia vay vốn, trên địa bàn toàn xã, dưới sự chỉ đạo điều hành trực tiếp của UBND xã gồm có 12 Chương trình, đến nay không có hộ nợ quá hạn, tổng số dư nợ gần 30 tỷ đồng, hầu hết các hộ vay vốn sử dụng đúng mục đích.

### **5. Công tác đầu tư XDCB: (Có biểu mẫu chi tiết các công trình kèm theo)**

Tổng kinh phí XDCB năm 2020 đạt: 9.626.000.000 đồng

*Trong đó:* + Ngân sách cấp trên: 8.426.000.000 đồng;

+ Vốn khác: 1.200.000.000 đồng;

### **6. Lĩnh vực xây dựng Nông thôn mới:**

- Đến nay trên địa bàn xã đã duy trì và đạt được 13/19 tiêu chí, phần đầu hoàn thành 19/19 tiêu chí NTM vào năm 2023; duy trì các tiêu chí đã đạt và lộ trình đầu tư đến sau năm 2020 như sau:

- Duy trì mức độ đạt chuẩn đối với 13 tiêu chí trong xây dựng NTM kết hợp nâng cao đời sống của người dân; tiếp tục đầu tư phần đầu đến cuối năm 2020 đạt 14/19 tiêu chí trở lên.

### **7. Quản lý đất đai và Môi trường:**

#### **7.1. Công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch:**

- Quy hoạch mở rộng 2,4 ha diện tích trồng bàng tại hai vùng Đồng Tràm vùng Đồ Độ, nâng tổng diện tích trồng bàng toàn xã đạt 5,4 ha. Đồng thời, hoàn thiện hồ sơ thủ tục thuê đất với thời hạn 05 năm đối với khu trồng bàng tại xứ đồng Nước Chảy, thôn Đông Mỹ cho 03 hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh tổ chức đấu giá khu xen ghép đất ở tại thôn Trung Thạnh và Siêu Quần với tổng diện tích 0,24 ha, gồm 05 lô.

- Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ phân lô các khu xen ghép dự kiến bán đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Tả Hữu Tự và Hòa Viên; quy hoạch và xây dựng khu nghĩa trang nhân dân tại khu vực Phò Trạch và Vân Trình và quy hoạch, xây dựng sân vận xã Phong Bình.

- Hoàn thiện hồ sơ giao đất, bàn giao mặt bằng và tiến hành di dời đối với 14 hộ nhà chòi tại Khu tái định cư Tân Bình.

- Rà soát hiện trạng sử dụng đất đối với tất cả các loại đất và hoàn thành công tác kiểm kê đất đai 2020.

### **7.2. Về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:**

Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ cấp đổi, cấp mới giấy CNQSDĐ cấp huyện xem xét cấp giấy. Đến nay, kết quả cấp GCNQSDĐ như sau:

- Đất ở: tổng số thửa đã được cấp GCN là 1.289/1.631 thửa, đạt tỷ lệ 79,03%. Số thửa đã được cấp đổi GCN theo bản đồ địa chính là 392/818 thửa, đạt tỷ lệ 47,9%. Đã chuyển hồ sơ đến cấp trên đề nghị giải quyết đối với 02 hồ sơ cấp mới và 01 hồ sơ đề nghị cấp đổi. Thu hồi 05 GCN có sai sót.

- Đất nông nghiệp: Đã gia hạn, cấp đổi GCN: 6.395/7.963 thửa, diện tích 520,21 ha, đạt 80,12%.

- Đất tín ngưỡng: đã cấp GCN đối với 112/195 thửa, đạt tỷ lệ 57,4%. Thu hồi 04 GCN có sai sót.

- Đất tôn giáo: đã cấp GCN đối với 6/7 thửa đất tôn giáo và hướng dẫn Nhà thờ Họ đạo Hòa Viên lập hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ theo quy định.

### **7.3. Công tác phát hiện và xử lý vi phạm:**

- Công tác quản lý đất đai ngày càng được quan tâm, tuy nhiên, tình hình lấn chiếm hành lang ATGT, lấn chiếm đất đai trái phép, tranh chấp ranh giới đất ở vẫn thường xuyên xảy ra.

- Trong thời gian qua, UBND xã đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn xã. Trong năm 2020, đã phát hiện 12 trường hợp vi phạm và xử phạt hành chính 01 trường hợp vi phạm về lấn chiếm đất đai; tiếp tục xử lý các trường hợp tồn đọng từ các năm trước. Bên cạnh đó, đã phối hợp với thanh tra giao thông đường bộ lập biên bản vi phạm đối với 12 trường hợp xây dựng trái phép trong phạm vi hành lang an toàn giao thông tuyến quốc lộ 49B và Tỉnh lộ 4.

- Tăng cường công tác tuyên truyền Nhân dân về việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực đất đai thông qua các buổi làm việc về xử lý vi phạm để nhắc nhở đồng thời tuyên truyền các quy định của pháp luật. Thông qua hệ thống Đài Truyền thanh, tiến hành phổ biến pháp luật về đất đai về các nội dung như: cấm các hành vi vi phạm về lấn chiếm đất đai trái phép, quy định về sử dụng đất nghĩa địa, cấm lấn chiếm, xây dựng trái phép trong hành lang an toàn giao thông, cấm giao dịch dân sự quyền sử dụng đất trái phép,...

### **7.4. Công tác quản lý môi trường:**

- Đầu năm 2020, đã tổ chức tổng kết thực hiện Đề án Ngày Chủ nhật xanh trên địa bàn xã năm 2019 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

- Trong năm 2020, tiếp tục tổ chức các hoạt động ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường tại các cơ quan, đơn vị và huy động toàn dân ra sức tham gia hưởng ứng các hoạt động thiết thực của Ngày Chủ nhật xanh tại địa phương. Cùng với công tác phòng chống dịch Covid-19, Ngày Chủ nhật xanh tại địa phương vẫn được duy trì tổ chức thường xuyên tại từng hộ gia đình. Trong năm qua, Ngày Chủ nhật xanh trên địa bàn toàn xã đạt được các kết quả cụ thể như sau:

+ Toàn bộ 12/12 đơn vị tổ chức và 12/12 thôn đều có các hoạt động ra quân Ngày Chủ nhật xanh; Huy động hơn 5.000 lượt người tham gia.

+ Trồng và chăm sóc hơn 10 đoạn đường hoa, tổng chiều dài hơn 01 km.

+ Trồng và chăm sóc 50 cây xanh trên đoạn đường dài 700 mét dọc Tỉnh lộ 4.

+ Huy động lực lượng khoảng 400 lượt người tham gia trực vớt bèo lục bình, kết quả là đã trực vớt được khoảng 0,6 ha bèo lục bình.

- Triển khai tốt công tác thu gom rác đảm bảo đúng lịch trình kết hợp với công tác tuyên truyền phân loại rác và tập kết rác đúng thời gian và địa điểm theo quy định. Trong năm, đã thu gom vận chuyển 162 chuyến xe rác chuyên dụng tương đương 810 m<sup>3</sup> rác thải sinh hoạt.

## **II. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI:**

### **1. Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao:**

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới” và các phong trào thi đua yêu nước khác được các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tham gia. Ngay từ đầu năm UBND xã đã ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn xã năm 2020 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trong đó chú trọng tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa. Các phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa kết hợp với Cuộc vận động “Toàn dân xây dựng Thờ Thiên Huế sáng – xanh – sạch, không rác thải, đặc biệt là phong trào Ngày Chủ nhật xanh được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thôn, xóm và nhân dân tích cực hưởng ứng tham, góp phần tạo cảnh quang, môi trường nông thôn ngày càng khởi sắc. Năm 2020 toàn xã có 12/12 thôn đạt chuẩn văn hóa, 7/8 cơ quan đạt chuẩn văn hóa; trên 92% hộ gia đình có mặt tại địa phương đã đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa, trong đó có trên 90% hộ gia đình đăng ký được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa. Việc thực hiện Quy ước được thôn triển khai vận động Nhân dân thực hiện tốt, các hộ gia đình, cá nhân đã có ý thức tự giác trong việc chấp hành các quy định của Quy ước.

- Năm 2020 là năm kỷ niệm nhiều ngày lễ lớn, nhiều sự kiện quan trọng của quê hương, đất nước. Công tác thông tin tuyên truyền được chú trọng cải thiện nâng cao chất lượng, công tác tuyên truyền được tổ chức đa dạng bằng nhiều hình thức thông qua hệ thống thông tin đại chúng, Đài truyền thanh xã và các HTX, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tuyên truyền trực quan qua hệ thống pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu... Đài Truyền thanh xã hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực vào công tác thông tin, tuyên truyền, đưa những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định pháp luật của Nhà nước đến với người dân một cách kịp thời.

- Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tích cực, tỷ lệ người dân tập luyện thể dục thể thao ngày càng tăng. Các giải thi đấu thể thao truyền thống được duy trì như: Giải đua thuyền truyền thống “Mừng Đảng – Mừng Xuân” của làng Phò Trạch... Các câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở được duy trì và phát triển, thu hút đông đảo người dân tham gia rèn luyện sức khỏe.

- Bổ sung quy hoạch, lập hồ sơ bản đồ địa chính khu di tích lăng mộ Trần Văn Kỷ, lập hồ sơ đề nghị đầu tư sửa chữa cấp thiết công trình lăng mộ Trần Văn Kỷ.

## **2. Giáo dục - Đào tạo:**

Công tác Giáo dục đào tạo được cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị và nhân dân hết sức quan tâm. Công tác huy động số lượng đạt và vượt chỉ tiêu theo kế hoạch; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao, tỷ lệ học sinh giỏi các cấp, giáo viên dạy giỏi các cấp ngày càng tăng. Duy trì xã đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, Phổ cập THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì lớp giáo dục tiếp tục sau biết chữ và hoàn thành chương trình tiểu học cho 8 học viên ở Tân Bình.

### **2.1. Kết quả năm học 2019 – 2020:**

#### **a) Về số lượng:**

- Năm học 2019 – 2020 các trường học từ mầm non đến THCS trên địa bàn xã huy động được: 1.254 em/1.269 em/48 lớp; đạt 98,82% kế hoạch.

- Tỷ lệ huy động khối THCS 380/400 em, đạt 95%; khối tiểu học 513/513 em, đạt 100%; khối mầm non 361/550 trẻ, đạt 65,64%, trong đó: Nhà trẻ: 81/261 đạt 31,03%, Mẫu giáo: 280/289 đạt 96,88%, Trẻ 5 tuổi: 83/83 đạt 100%.

- Học sinh hoàn thành chương trình THCS tiếp tục học lớp 10: 76/78 em, đạt 97,43%.

#### **b) Về chất lượng:**

- Công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét tốt nghiệp THCS:

+ Hoàn thành chương trình Tiểu học 104/104 em, đạt 100%.

+ Hoàn thành chương trình THCS 85/85 em, đạt 100%.

- Về chất lượng mũi nhọn:

+ Khối tiểu học: Giao lưu HSG, học sinh năng khiếu cấp huyện: 01 giải;

+ Khối THCS: Thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu: cấp huyện 06 giải; cấp tỉnh 01 giải.

### **2.2. Công tác huy động số lượng năm học 2020 - 2021:**

- Năm học 2020 – 2021 các trường học từ Mầm non đến THCS trên địa bàn xã dự kiến huy động: 1.247 em/1.268 em/48 lớp.

- Khối THCS 380/388 em, đạt 97,94%; Khối tiểu học 512/512 em, đạt 100%; Khối mầm non 355/368 trẻ, đạt 96,46%, trong đó: Nhà trẻ đạt 28,5% số trẻ trên địa bàn; Mẫu giáo đạt 94,18% số trẻ trên địa bàn.

+ Huy động trẻ 5 tuổi học Mẫu giáo: 83/83 trẻ, đạt 100%.

+ Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 109/109 em; đạt 100%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học tiếp tục học lớp 6: 98/103 em; đạt 95,14%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình THCS tiếp tục học lớp 10: 76/78 em, đạt 97,43%.

- Thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập, kết quả có 60% gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”; trên 40% dòng họ được công nhận danh hiệu “Dòng họ học tập; 70% thôn được công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập; 100% cơ quan, đơn vị được công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” và toàn xã đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã.

### **2.3. Công tác xây dựng Trường học đạt chuẩn quốc gia:**

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được chú trọng. Hiện nay, toàn xã có 2/4 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học để tiến tới đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, phân đầu năm học 2020 – 2021 xã có thêm 1 trường được công nhận đạt chuẩn mức độ 1 (*Trường mầm non Phong Bình I*). Các trường đã được công nhận tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải tiến nâng cao chất lượng để tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

## **3. Y tế - Dân số - KHHGD:**

### **3.1. Về Y tế:**

- Công tác chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân được quan tâm. Tổng số lượt người đến khám chữa bệnh tại Trạm Y tế: 3.516 lượt người; Trong đó khám BHYT: 3.372 lượt người, tổng số kinh phí khám chữa bệnh BHYT: 347.687.000 đồng.

- Chương trình tiêm chủng mở rộng và phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em được chú trọng, tỷ lệ trẻ em được tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm đạt 100% ; tỷ lệ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 8,00 %, giảm so với năm 2019 là 0,21%.

### **3.2. Dân số - Kế hoạch hoá gia đình:**

#### **a) Về biến động Dân số:**

- Tổng số trẻ được sinh ra năm 2020: 95 trẻ; Trong đó sinh con thứ ba trở lên 15 trẻ; chiếm 16,66 %.

- Tổng số người chết: 35 người.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,77%.

#### **b) Về kế hoạch hoá gia đình:**

- Ban DS-KHHGD xã đã nỗ lực triển khai, tăng cường tuyên truyền vận động, tư vấn cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn, thuận lợi, sử dụng mới biện pháp tránh thai đạt kết quả cao.

- Ban DS-KHHGD xã đã nỗ lực triển khai, tăng cường tuyên truyền vận động, tư vấn cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn, thuận lợi, sử dụng mới biện pháp tránh thai đạt kết quả cao.

- Năm 2020, xã có 01 thôn ba năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên (*Thôn Đông Trung Tây Hồ*); 03 thôn đạt hai năm không có người sinh con thứ 3 trở lên (*Thôn Triệu quý, thôn Rú hóp, thôn Hòa viện.*) và 01 thôn đạt một năm không có người sinh con thứ 3 trở lên (*Thôn Tây Phú (PT)*).

## **4. Công tác gia đình và trẻ em**

### **4.1. Công tác gia đình:**

Đã triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình và Đề án tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; Kế hoạch hoạt động bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tổ chức các hoạt động

tuyên truyền Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình...

#### **4.2. Công tác trẻ em:**

- Tổ chức triển khai Kế hoạch Tháng hàng động vì trẻ em năm 2020, với chủ đề: “*Chung tay bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em*”; Tổ chức chương trình “Đêm hội trăng rằm”, vui Tết trung thu cho trẻ em tại các thôn, trường học trên địa bàn.

- Ban hành Kế hoạch Kế hoạch thực hiện bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2020; Kế hoạch thực hiện hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em xã Phong Bình giai đoạn 2020 – 2025.

- Lập danh sách và hoàn thiện hồ sơ đề xuất bổ sung 02 học sinh nhận học bổng Zhishan cho đối tượng thuộc gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Cập nhật thông tin trẻ em trong gia đình của 12 thôn và đội ngư nghiệp vào phần mềm quản lý của Sở.

#### **5. Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và chính sách hỗ trợ:**

##### **5.1. Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19:**

- Thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra và các văn bản chỉ đạo của ngành Y tế, UBND tỉnh và UBND huyện, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra của xã do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban; thành lập Tổ phản ứng nhanh phòng chống dịch COVID-19 của xã và thành lập 12 Tổ công tác phòng, chống dịch COVID-19 các thôn trên địa bàn; ban hành Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra; thành lập 03 Tổ công tác liên ngành kiểm soát y tế đối với người và phương tiện vào địa bàn xã tại chợ Phò Trạch, xóm Quán và xóm Chùa thôn Hoà Viên.

- Triển khai kịp thời và quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, UBND huyện và Đảng ủy xã. Tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh của xã và các HTX về các chủ trương, các biện pháp phòng chống dịch của Chính phủ, của ngành Y tế và của địa phương; thực hiện tốt công tác vệ sinh khử khuẩn tại các cơ quan, trường học, nơi công cộng; tổ chức điều tra, kiểm soát chặt chẽ công tác dịch tễ của công dân đến từ hoặc đi qua các vùng dịch trong và ngoài nước đến lưu trú tại địa phương, làm tốt công tác kiểm soát, ngăn chặn không để dịch lây lan vào địa bàn.

##### **5.2. Chính sách hỗ trợ:**

- Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, UBND xã đã xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, Tổ thâm định tổ chức tuyên truyền đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã.

- Tiến hành chi trả cho 03 nhóm đối tượng: Người có công với cách mạng; Bảo trợ xã hội; thành viên thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo gồm có 1.218 người, với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.404.750.000 đồng. Chi trả đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đủ số tiền và hoàn thành ngày 30/4/2020.

+ Người có công với cách mạng: 175 người; Số tiền: 262.500.000 đồng.

+ Bảo trợ xã hội: 480 người; Số tiền: 720.000.000 đồng.

- + Thành viên thuộc hộ nghèo: 285 người; Số tiền: 193.500.000 đồng.
- + Thành viên thuộc hộ cận nghèo: 305 người; Số tiền: 228.750.000 đồng.
- Tiến hành chi trả cho nhóm đối tượng là người lao động, hộ kinh doanh, doanh nghiệp với tổng kinh phí hỗ trợ là 97.000.000 đồng. Chi trả đảm bảo kịp thời, đủ số tiền và đúng đối tượng. Trong đó:
  - + Người lao động không có giao kết HĐLĐ bị mất việc làm: 85 người; Số tiền: 85.000.000 đồng.
  - + Người lao động bị chấm dứt HĐLĐ nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: 01 người; Số tiền: 1.000.000 đồng.
  - + Hộ kinh doanh cá thể tạm ngừng kinh doanh: 11 hộ; Số tiền: 11.000.000 đồng.
  - Lập danh sách đề nghị hỗ trợ cho 01 đối tượng là người lao động không có giao kết HĐLĐ bị mất việc làm thuộc hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã.
  - Tiếp nhận và phân phối tiền, hàng của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho nhân dân trên địa bàn xã bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 với số tiền gần 100.000.000 đồng và khoảng 15 tấn gạo.

## **6. Lao động, Chính sách và an sinh xã hội:**

Thực hiện các chế độ đối với người có công cách mạng. Trong những năm qua trên địa bàn xã đã làm tốt về các thủ tục liên quan đến công tác chính sách cũng như cấp phát trợ cấp hàng tháng, quà lễ, tết, điều dưỡng, bảo hiểm y tế và các chế độ khác, đúng thời gian quy định.

### **6.1. Chính sách có công:**

- Liên thông 04 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ; 03 hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Tổ chức thăm tặng quà Chủ tịch nước, quà tỉnh, huyện và xã nhân dịp tết Nguyên đán cho các đối tượng chính sách và thân nhân thờ cúng liệt sĩ gồm 614 xuất, với số tiền: 147.500.000 đồng.
- Tổ chức thăm, tặng quà Chủ tịch nước, quà tỉnh, huyện và xã nhân dịp kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020) cho các đối tượng chính sách và thân nhân thờ cúng liệt sĩ gồm 331 xuất, với số tiền: 68.600.000 đồng.
- Chi trả trợ cấp thờ cúng liệt sĩ năm 2020 cho 242 đối tượng là thân nhân thờ cúng liệt sĩ, với số tiền: 121.000.000 đồng.
- Lập danh sách phân bổ đối tượng đi điều dưỡng theo chỉ tiêu huyện giao cho 75 đối tượng chính sách. Trong đó: 04 đối tượng đã đi điều dưỡng ngoại tỉnh tại Đà Nẵng; đăng ký 25 đối tượng tham gia điều dưỡng tập trung; 46 đối tượng điều dưỡng tại nhà.
- Hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng chính sách: 11 đối tượng, với số tiền 199.429.000 đồng.

### **6.2. Chính sách an sinh xã hội:**

- Tổ chức thăm, tặng và cấp phát quà nhân dịp tết Nguyên đán cho các đối tượng xã hội gồm 881 xuất, với số tiền: 215.000.000 đồng.
- Phối hợp với Bưu điện huyện cấp tiền quà mừng thọ cho 121 đối tượng là người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi với số tiền 24.200.000 nhân lễ kỷ niệm 79 năm ngày Truyền thống người cao tuổi Việt Nam. (6/6/1941 – 6/6/2020).

- Giải quyết chế độ trợ cấp xã hội theo ND 136/CP: Người cao tuổi: 08 hồ sơ; Đơn thân nuôi con: 01 hồ sơ; Người khuyết tật: 17 hồ sơ; Người chăm sóc đối tượng khuyết tật ĐBN: 04 hồ sơ; điều chỉnh mức TCXH hàng tháng: 06 hồ sơ; ngừng TCXH: 15 hồ sơ; trợ cấp mai táng phí: 07 hồ sơ.

- Hỗ trợ mai táng phí cho thân nhân đối tượng Bảo trợ xã hội: 12 đối tượng, với số tiền 64.800.000 đồng.

- Triển khai Kế hoạch phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã năm 2020; Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật năm 2020; Kế hoạch tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về trên địa bàn xã Phong Bình năm 2020;

- Hỗ trợ gạo cho 21 đối tượng là người bị tâm thần có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã do bà Lê Thị Thu ở thành phố Huế hỗ trợ. (10kg/ đối tượng/tháng)

### **6.3. Công tác giảm nghèo:**

- Tổng số hộ nghèo đầu năm 2020: 122 hộ với 352 khẩu, chiếm tỷ lệ 6.00%; hộ cận nghèo 89 hộ với 344 khẩu, chiếm tỷ lệ 4.38%.

- Triển khai thực hiện mô hình sinh kế nuôi bò sinh sản: 18 con (01con/hộ), với quy mô 18 hộ; kinh phí: 300.000.000 đồng.

- Tiếp tục phối hợp với Ban quản lý dự án xây dựng nhà chống chịu bão lụt GCF triển khai và hoàn thành việc rà soát, lập danh sách bổ sung cho 22 hộ đề nghị hỗ trợ xây dựng nhà do *Quỹ khí hậu xanh (GCF)* tài trợ cho các đối tượng thuộc hộ nghèo theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ từ đầu chương trình đến nay.

- Cấp thẻ BHYT cho đối tượng hộ nghèo: 288 thẻ; đối tượng thuộc xã bãi ngang: 5.770 thẻ.

### **7. Các hoạt động nhân đạo từ thiện:**

- Thực hiện cuộc vận động mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận một địa chỉ nhân đạo để hỗ trợ cho những đối tượng đặc biệt khó khăn. Hiện nay trên địa bàn xã đã có 16 địa chỉ được các Doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đăng ký hỗ trợ.

- Tham gia hiến máu tình nguyện năm 2020 60/60 người đạt 100% so với chỉ tiêu huyện giao.

- Tuyên truyền vận động và kêu gọi các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ 32 xuất quà cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 7.100.000 đồng. Trong đó: Công ty VicoSilica hỗ trợ 07 xuất quà trị giá 2.100.000 đồng; bà Trần Thị Lài hỗ trợ 21 xuất quà trị giá 4.200.000 đồng; ông Hồ Viết Thái, hỗ trợ 4 xuất quà trị giá 800.000 đồng

- Hỗ trợ đột xuất cho bà Trần Thị Bờ, thôn Rú Hóp với số tiền trị giá 500.000 đồng.

- Cấp 500 chiếc khẩu trang cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã để phòng chống dịch COVID-19.

### **8 Công tác Tư pháp - Hộ tịch:**

**8.1. Công tác xây dựng, soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính**

#### **a) Hội đồng nhân dân xã đã ban hành các Nghị quyết:**

- Nghị quyết về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2020.

- Nghị quyết Phê chuẩn quyết toán ngân sách xã năm 2019

- Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã

- Nghị quyết về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế xã hội năm 2021.

- Nghị quyết dự toán ngân sách xã năm 2021

**b) Ủy ban nhân dân xã đã ban hành văn bản:**

- Quyết định: 300 (văn bản áp dụng pháp luật); Công văn: 182; Tờ trình: 130; Thông báo: 120; Kế hoạch: 80; Báo cáo: 105.

**8.2. Công tác Hộ tịch - chứng thực.**

- Đăng ký khai sinh: 157 trường hợp, đăng ký khai tử: 54 trường hợp, đăng ký kết hôn: 41 trường hợp, cấp Giấy Xác nhận tình trạng hôn nhân: 80 trường hợp, Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch cho người dưới 14 tuổi: 02 trường hợp, Trích lục bản sao các giấy tờ hộ tịch: 267 trường hợp

- Chứng thực bản sao: 2.190 trường hợp, chứng thực chữ ký: 26 trường hợp, chứng thực hợp đồng, giao dịch: 57 trường hợp

**8.3. Công tác hòa giải ở cơ sở.**

- Đã kiện toàn 12 tổ hòa giải cơ sở theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, mỗi tổ gồm 5 thành viên.

- Ủy ban nhân dân xã đã tiếp nhận 02 vụ do bộ phận địa chính thụ lý liên quan đến tranh chấp đất đai, hội đồng hòa giải xã đã hòa giải thành 01 vụ, 01 vụ hòa giải không thành và đã hướng dẫn chuyển cấp có thẩm quyền giải quyết.

**III. QUỐC PHÒNG - AN NINH, PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ:**

**1. Quốc phòng:**

- Công tác tuyển quân năm 2020: có 09 thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự và 02 thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ Công an, theo chỉ tiêu huyện giao và tiến hành giao quân vào ngày 11/02/2020 (nhằm ngày 18/01/ÁL).

- UBND xã và Hội đồng NVQS xã đã tổ chức gặp mặt chu đáo các thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ Công an. Đồng thời, đón tiếp, tặng quà cho 08 quân nhân hoàn thành NVQS trở về địa phương, tặng quà cho gia đình có quân nhân đang tại ngũ trong quân đội năm 2020. Đồng thời tiến hành xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng đối với thanh niên vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự 95 trường hợp, số tiền 95.000.000 đồng.

- Đăng ký độ tuổi 17 (sinh năm 2003) có 58 thanh niên; phúc tra độ tuổi 18-27: Thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ: 452 thanh niên; đủ điều kiện nhập ngũ 230 thanh niên, tạm hoãn nhập ngũ 207 thanh niên, miễn nhập ngũ 11 thanh niên, văn hóa thấp 4 thanh niên.

- Tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị - pháp luật cho lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn xã; các nội dung khoa mục huấn luyện được kiểm tra, đánh giá; kết quả 100% đạt yêu cầu, trong đó có 76% đạt, khá giỏi; đơn vị an toàn về người, vũ khí trang bị và an toàn giao thông.

- Tiến hành khảo sát, định vị GPS 322 mộ liệt sĩ, lập sơ đồ tìm kiếm quy tập mộ liệt sĩ trên địa bàn xã.

**2. An ninh:**

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo ổn định; Tình hình hoạt động của các tôn giáo diễn ra bình thường, lãnh đạo xã và các đoàn

thể xã đã tổ chức các đoàn thăm hỏi các Niệm phật đường nhân dịp Lễ Phật Đản, PL 2564.

- Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn không xảy ra, giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2019.

- Trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tuy nhiên còn một số cá nhân thường xuyên uống rượu bia, say xỉn, không làm chủ bản thân, dẫn đến gây gỗ đánh nhau làm mất trật tự khu dân cư. Tinh thần đấu tranh với các loại tội phạm, ý thức bảo vệ tài sản trong Nhân dân đã được nâng cao trong thời gian qua. Do đó trên địa bàn chỉ xảy ra: 03 vụ, 03 đối tượng; Trong đó tập trung các hành vi sau: Trộm cắp tài sản 02 vụ, chưa rõ đối tượng 01 vụ, đã điều tra xác minh làm rõ 01 vụ, 01 đối tượng hiện đang củng cố hồ sơ xử lý theo đúng quy định của pháp luật; cố ý hủy hoại tài sản 01 vụ, 01 đối tượng, đã củng cố hồ sơ xử lý theo đúng quy định của pháp luật; dùng kích điện đánh bắt thủy sản đã bắt được 05 vụ, 05 đối tượng đã lập hồ sơ tịch thu phương tiện và cho cam đoan cam kết không tái phạm. Công an xã đã tiến hành tuần tra, xử lý hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, kết quả lập biên bản vi phạm 08 trường hợp, ra quyết định xử phạt 07 trường hợp, thu phạt nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng và nhắc nhở hơn 40 trường hợp; chuyển hồ sơ Công an huyện xử lý: 01 vụ, 01 đối tượng. Đồng thời Công an xã đã tổ chức tuần tra mật phục sau 22 giờ đêm, kết quả đã phát hiện và nhắc nhở 80 trường hợp các gia đình, cá nhân không đưa tài sản có giá trị vào nhà trước khi đi ngủ.

- Lập kế hoạch tổ chức tổng rà soát, thống kê và tổ chức các biện pháp xử lý người nghiện, người nghi nghiện các chất ma túy trên địa bàn xã

- Tập trung huy động lực lượng Đoàn viên thanh niên, giáo viên các trường học và các hội đoàn thể tiến hành rà soát, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa và kiểm tra phúc tra thông tin về công dân trong cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư năm 2020, kết quả đến nay đã tiến hành đối sánh 1.976/2068 hộ, đạt tỷ lệ 95,55%.

### **3. Công tác PCTT&TKCN, phòng cháy chữa cháy:**

- Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Phong Bình do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách kinh tế làm Phó ban trực, đồng chí Trưởng công an xã, Xã đội làm Phó ban và các thành viên là các cơ quan ban ngành có liên quan;

- Xây dựng phương án phòng chống thiên tai cho đội ngũ cán bộ và Nhân dân để chủ động phòng tránh, giảm bớt thiệt hại do thiên tai gây ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động đến toàn thể Nhân dân để chủ động phòng tránh, giảm thiệt hại do thiên tai, lụt bão gây ra với phương châm 5 tại chỗ (*Chỉ huy, Lực lượng, Phương tiện, Hậu cần và Tự quản tại chỗ*).

- Do tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp nên Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã không tiến hành tổ chức hội nghị tổng kết để rút kinh nghiệm trong công tác PCTT và TKCN. Ban chỉ huy PCTT và TKCN tiến hành xây dựng báo cáo tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2019 và phương án PCTT và TKCN năm 2020, phân công cụ thể các thành viên Ban chỉ huy phụ trách các địa bàn, các thôn, xây dựng cụ thể phương án đối phó với bão lũ chủ yếu với phương châm “5 tại chỗ”, “3 sẵn sàng”.

- Thành lập lực lượng phản ứng nhanh tại chỗ ở các thôn để xử lý tình huống khi có bão lũ xảy ra, giúp dân di dời, cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra những đoạn đê xung yếu, kênh thoát lũ chưa đảm bảo để nâng cấp tu sửa trước mùa mưa

bão. Nâng cấp, sửa chữa các phương tiện phục vụ công tác phòng chống lụt bão như đò máy, ghe, thuyền, máy phát điện...

#### **IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CÙNG CỐ CHÍNH QUYỀN:**

1. Thực hiện có hiệu quả quy trình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO9001:2015 vào hoạt động quản lý nhà nước tại xã năm 2019.

2. Thường trực HĐND xã phối hợp với các ban ngành đoàn thể đã tổ chức giám sát, làm việc với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, nhằm phát huy những kết quả đạt được, đồng thời qua giám sát để kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại.

3. UBND xã ban hành Chương trình công tác năm 2020; ban hành quy chế làm việc của UBND và các bộ phận thuộc UBND xã, niêm yết công khai thủ tục hành chính; kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả “*Một cửa*”; theo quy định.

4. Công tác quản lý, tổ chức điều hành của UBND xã có nhiều chuyển biến tích cực, cán bộ, công chức xã được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu công việc, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho nhân dân ngày càng nhanh, đúng pháp luật và hiệu quả giảm bớt sự phiền hà cho nhân dân; Sự phối hợp giữa UBND với Mặt trận và các ban ngành, đoàn thể trong xã ngày càng chặt chẽ và giải quyết công việc đồng bộ, có hiệu quả.

5. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, đồng thời đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 32 và quyết định 48 của UBND tỉnh.

6. Thực hiện tốt quy chế công khai, dân chủ ở cơ sở, chế độ tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người. Tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra và xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến hoạt động tôn giáo, hoạt động liên quan đến người nước ngoài.

7. Phối hợp với Thường trực HĐND xã tổ chức kiện toàn một số chức danh lãnh đạo chủ chốt của HĐND và UBND xã. Đồng thời sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ không chuyên trách cấp xã theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 14/7/2020 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Hoàn thiện Đề án sáp nhập thôn năm 2020 theo kế hoạch của UBND huyện, hoàn chỉnh vào cuối năm 2020.

9. Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại đã tiếp nhận 2.621 hồ sơ; Hồ sơ xử lý trả đúng hạn 2.585 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,6%; Hồ sơ đang xử lý 18 hồ sơ; Tỷ lệ đánh giá hài lòng 98%.

#### **10. Công tác giải quyết các đơn thư, kiến nghị của cử tri:**

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác cải cách hành chính, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của các bộ phận thuộc UBND xã kịp thời và hiệu quả, nên việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân giảm nhiều so với năm 2019, đơn thư chủ yếu về lĩnh vực đất đai.

- Trong năm 2020, UBND xã đã tiếp nhận 07 đơn kiến nghị gồm 06 đơn thuộc lĩnh vực đất đai và 01 đơn thuộc lĩnh vực chính sách xã hội. Đến nay đã giải quyết xong 07 đơn. Ngoài ra, các đơn tranh chấp tồn đọng từ các năm trước của ông Trần Văn Trạc, Ngô Tuệ, Ngô Thị Liễu, Ngô Văn Viện, Nguyễn Thiên Lũ đã được giải quyết tại cấp xã và báo cáo đến cấp huyện để xin ý kiến giải quyết hoặc hướng dẫn đến tòa án nhân dân để giải quyết theo quy định.

- Trên cơ sở quyết định giao đất của UBND huyện năm 2001, kết quả lấy ý kiến khu dân cư thôn Vĩnh An và các quy định của pháp luật, đã lập hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất ông Trần Văn Đại và bà Nguyễn Thị Thuỳ, thôn Vĩnh An đối với 245m<sup>2</sup>.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn cấp huyện làm việc với đại diện Nhà thờ Họ đạo Vĩnh An để thống nhất các nội dung liên quan đến tháo dỡ các công trình xây dựng đã xuống cấp có khả năng gây nguy hiểm.

- Đã làm việc và yêu cầu bà Nguyễn Thị Lợi tiến hành chuyển đến nhà mới đã hoàn thiện tại khu quy hoạch La Ngà và yêu cầu bà tự tháo dỡ lều quán và hoàn trả lại mặt bằng tại vị trí gần cầu Hải Hòa trước ngày 15/8/2020. Tuy nhiên, do bà Nguyễn Thị Lợi không tự giác chấp hành nên UBND xã đã xây dựng phương án cưỡng chế tháo dỡ và thu hồi mặt bằng đối với bà Nguyễn Thị Lợi.

- Tổ chức làm việc và xử lý trường hợp vi phạm lấn chiếm đất đai của ông Nguyễn Khoa Tú, thường trú tại xã Phong Hòa.

- Lập báo cáo và xin ý kiến giải quyết của UBND huyện đối với trường hợp giao đất trái thẩm quyền cho hai hộ gia đình Hồ Viết Thái và Hồ Viết Thảo, thôn Hòa Viên.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng cấp tỉnh, huyện yêu cầu Công ty Cổ phần Viễn thông tin học Đà Nẵng thực hiện và hoàn thành việc tháo dỡ Trạm BTS Trung Thành vào ngày 29/3/2020.

- Xác định được địa giới hành chính giữa Phong Bình - Phong Chương, trong đó, thống nhất bàn giao lại diện tích đất rừng do thôn Đông Mỹ xâm canh của xã Phong Chương. Đồng thời, đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp huyện tiến hành tăng dày các cột mốc để tạo điều kiện cho nhân dân hai xã biết và sử dụng ổn định.

- Tiến hành điều chỉnh phương thức thu gom rác đối với thôn Hòa Viên, đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, cũng như theo dõi để xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực bảo vệ môi trường, từ đó, đã xử lý dứt điểm được tình trạng ô nhiễm môi trường tại ngã ba Hòa Viên – Vĩnh An.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Phong Điền hướng dẫn ông Ngô Văn Khôi và bà Nguyễn Thị Hoa thực hiện thủ tục đăng ký gia hạn thời gian thực hiện dự án trang trại 24 tháng theo quyết định giao đất và theo các quy định của pháp luật.

- Giải quyết dứt điểm vấn đề ranh giới Vĩnh An – Hoà Viên, trong đó, các hộ gia đình liên quan đã tiến hành tự tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép và hoàn trả lại mặt bằng để UBND xã quản lý theo các nội dung thống nhất tại các buổi làm việc.

## **D. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ - NGUYÊN NHÂN:**

### **I. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ:**

#### **1. Trong sản xuất nông nghiệp:**

- Trong sản xuất, tiêu thụ nông sản nông dân còn gặp nhiều khó khăn đầu tư trong nông nghiệp, nhất là nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao có vốn đầu tư cao nhưng mang nhiều rủi ro do thiên tai, dịch bệnh phức tạp, khó lường.

- Việc sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật có dư lượng độc tố ở mức cao, đặc biệt là thuốc diệt cỏ hoang làm ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân tham gia sản xuất và ảnh hưởng đến các công trình thủy lợi như đê điều...

- Một số HTX kinh doanh dịch vụ hiệu quả thấp, các HTX chưa mạnh dạng đầu tư bao tiêu sản phẩm, dịch vụ phân bón cho bà con thành viên. Các hộ thành viên nợ chiếm dụng của các HTX còn lớn và đây đưa nhiều năm chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm làm ảnh hưởng đến công tác điều hành của HTX.

**2. Trong chăn nuôi:** Do tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng dịch bệnh đàn gia súc gia cầm, giá cả đầu vào ở mức cao nên một số bà con chưa mạnh dạng đầu tư để nuôi. Đặc biệt là bệnh Dịch tả lợn Châu Phi làm cho tổng đàn lợn trên địa bàn giảm sút và thiệt hại kinh tế làm cho người chăn nuôi chưa mạnh dạng để đầu tư tái đàn.

**3. Ngành nghề dịch vụ:** Phát triển nghề Đệm Bàn Phò Trạch để từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất Làng nghề có quy mô hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh COVID-19 nên chưa tìm được thị trường lớn để ký kết hợp đồng và tiêu thụ sản phẩm, sản xuất mua bán mang tính nhỏ lẻ, giá trị kinh tế thấp.

**4. Xây dựng cơ bản:** Một số công trình, dự án phụ thuộc vào nguồn vốn cấp trên đầu tư nên chưa thực hiện được, đặc biệt là thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương đạt thấp.

**5. Công tác quản lý đất đai:** Tình trạng lấn, chiếm đất đai trái phép vẫn còn xảy ra nhưng chưa được ngăn chặn kịp thời, nhất là lấn chiếm đất để xây dựng mồ mã. Công tác quy hoạch, lập phương án và triển khai thực hiện giao, đấu bán quyền sử dụng đất cho hộ nghèo, hộ chính sách, hộ không có khả năng đầu tư giá thực hiện chậm. Công tác cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm.

#### **6. Công tác môi trường:**

- Công tác thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt, phần lớn các hộ gia đình chưa thực hiện phân loại rác tại nhà, rác hữu cơ còn chiếm tỷ lệ lớn trong tổng lượng rác được thu gom gây tốn kém chi phí vận chuyển.

- Các hoạt động hưởng ứng Ngày Chủ nhật xanh đã được tổ chức thực hiện nhưng chưa thường xuyên. Các hộ chăn nuôi gia súc trong khu dân cư gây ô nhiễm nhưng chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm.

#### **7. Văn hóa – Xã hội:**

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên thấp, tuy nhiên tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên còn cao. Công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng còn chậm và còn nhiều sai sót.

**8. Về Quốc phòng:** Tình trạng thanh niên trong độ tuổi thực hiện NVQS không chấp hành lệnh khám sơ tuyển còn chiếm tỷ lệ cao; tỷ lệ quân nhân dự bị tham gia huấn luyện dự bị động viên thấp.

**9. Về An ninh:** Tình hình gây rối mất an ninh trật tự vẫn còn xảy ra, một số đối tượng tái phạm nhiều lần; một số người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy chấp hành luật chưa nghiêm, như chở người quá quy định, không đội mũ bảo hiểm, lái xe lạng lách đánh võng, nhất là lứa tuổi thanh niên, tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn còn nhiều; số người tổ chức và tham gia đánh bạc vẫn còn xảy ra khá nhiều.

**10. Về công tác cải cách hành chính:** Công tác cải cách hành chính còn nhiều hạn chế, việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm.

## **II. NGUYÊN NHÂN:**

### **1. Nguyên nhân khách quan:**

- Thời tiết diễn biến phức tạp, khó khăn từ nội tại nền kinh tế và tác động nhiều yếu tố khách quan từ những khó khăn chung của nền kinh tế làm ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế, nhất là vốn đầu tư phát triển cho các công trình quan trọng và cần thiết cho sản xuất, đời sống.

- Một số chính sách pháp luật của Nhà nước chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội, một số chế tài xử phạt chưa đủ răn đe.

## **2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã một số lĩnh vực chưa quyết liệt, chưa khoa học, thiếu kịp thời kiểm tra đôn đốc. Trách nhiệm và chất lượng tham mưu của một số cán bộ, công chức chuyên môn chưa cao, thậm chí còn một số cán bộ công chức còn hạn chế về năng lực, thiếu trách nhiệm trong công việc, chưa chủ động trong đề xuất các giải pháp để giải quyết các khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực phụ trách. Công tác phối hợp thiếu nhịp nhàng và thiếu chặt chẽ dẫn đến chậm trễ trong giải quyết công việc.

- Công tác tham mưu của một số công chức đối với công tác cải cách hành chính, một số nhiệm vụ có triển khai nhưng còn hình thức, nội dung, chất lượng hoạt động chưa cao.

- Cán bộ của một số HTX chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm, tính sáng tạo trong chỉ đạo điều hành sản xuất. Công tác tuyên truyền vận động nông dân thực hiện các mô hình sản xuất còn hạn chế.

- Người dân và nhiều doanh nghiệp vẫn chưa mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất; tính chủ động trong tìm tòi, học hỏi, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp chưa cao; tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước vẫn còn.

- Công tác truyền thông về chính sách Dân số - KHHGD thiếu thường xuyên và hiệu quả chưa cao.

- Công tác tuyên truyền vận động người dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên; Một số hộ gia đình chưa tuân thủ đúng thời gian bỏ rác ra điểm tập kết theo quy định.

- Một số cơ quan, đơn vị và hộ gia đình chưa phát huy đầy đủ tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống và tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội; một số bộ phận thanh niên thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nên sa vào các tệ nạn xã hội.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, một số cơ quan, đơn vị thiếu sự tập trung chỉ đạo, thiếu sự đôn đốc, kiểm tra, kiểm soát nội dung công việc, do đó chậm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để giúp cơ sở giải quyết kịp thời. Công tác phối hợp giữa một số công chức cũng như cán bộ thôn, HTX thực hiện chưa tốt dẫn đến sự chậm trễ trong giải quyết công việc, nhất là việc lấn chiếm đất đai trái phép.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

#### **A. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM**

##### **I. MỤC TIÊU:**

Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững. Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp - dịch vụ - ngành nghề tiểu thủ công nghiệp. Nâng cao chất lượng phát triển trong lĩnh vực nông

nghiệp, nông thôn và nông dân; xây dựng nông thôn mới. Chăm lo phát triển văn hoá, xã hội; chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Quyết tâm xây dựng xã Phong Bình phát triển nhanh, bền vững.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

### **\*Nhóm chỉ tiêu về kinh tế:**

#### **1. Sản xuất nông nghiệp:**

Diện tích lúa: 1.343,32 ha; Năng suất 65 tạ/ha; sản lượng 8.731 tấn.

#### **2. Thu ngân sách theo phân cấp trên địa bàn: 14,572 tỷ đồng.**

*Trong đó: Thu đấu bán quyền sử dụng đất: 1,4 tỷ đồng.*

#### **3. Thu nhập bình quân đầu người từ 40-42 triệu đồng/người/năm.**

#### **4. Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 12 tỷ đồng.**

#### **5. Giao thông nông thôn:**

- Bê tông hoá đường giao thông nông thôn: 02 km;

- Cứng hóa đường giao thông nội đồng: 02 km (*Bê tông, sỏi hóa*)

#### **6. Thủy lợi: Nâng cấp, sửa chữa lớn các tuyến kênh mương: 02 km;**

### **\*Nhóm chỉ tiêu về Văn hóa – Xã hội:**

#### **7. Chỉ tiêu về giáo dục:**

- Huy động trẻ đến trường: Nhà trẻ trên 30%; mẫu giáo trên 92% (*trẻ em 05 tuổi đến trường đạt 100%*); Phổ cập GDMN cho trẻ em 05 tuổi.

- Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, Phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Tiểu học 100%, THCS trên 98%;

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT trên 90%.

#### **8. Chỉ tiêu về xây dựng xã hội học tập:**

Phân đầu trên 60% gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”; trên 40% dòng họ được công nhận danh hiệu “Dòng họ học tập; 70% thôn được công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập; 100% cơ quan, đơn vị được công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập”. Phân đầu đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã.

#### **9. Chỉ tiêu về văn hóa:**

- Xây mới, sửa chữa nâng cấp nhà văn hóa thôn: từ 03 - 04 nhà.

- Hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa” trên 90%; 100% thôn, cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

#### **10. Chỉ tiêu về Y tế: Duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế theo tiêu chí mới.**

#### **11. Chỉ tiêu về Dân số - KHHGD:**

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì 0,8 - 1,0%;

- Tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên còn dưới 20%;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 9%.

#### **12. Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 1,0 – 1,5%. (*trương đương 15 - 20 hộ*)**

#### **13. Đào tạo nghề để chuyển đổi 100 lao động nông nghiệp sang phi nông nghiệp.**

#### **14. Xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, xóa nhà tạm 03 - 05 nhà;**

**15. Chỉ tiêu về môi trường: 96% thôn, cơ quan, hộ gia đình thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn; hạn chế thải chất thải, nước thải sinh hoạt và chăn nuôi trực tiếp ra đường giao thông, ao hồ, sông suối.**

## **III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM:**

1. Chương trình phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với nghề và làng nghề truyền thống.

2. Chương trình xây dựng Nông thôn mới.

3. Chương trình cải cách hành chính.

#### **IV. CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM:**

1. Dự án mở rộng, xây dựng và nâng cấp, sửa chữa hệ thống giao thông nông thôn; hệ thống thủy lợi giao thông nội đồng.

2. Dự án phát triển hạ tầng kết nối đô thị.

3. Dự án nâng cao giá trị cây lúa.

4. Dự án quy hoạch khu đất ở và khu nghĩa trang nhân dân.

5. Dự án phát triển cơ sở làng nghề, gắn với du lịch, dịch vụ

6. Dự án phát triển và bảo tồn rừng cây bản địa.

#### **B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, CÁC LĨNH VỰC:**

##### **I. VỀ KINH TẾ:**

##### **1. Phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn:**

###### **\* Chỉ tiêu:**

- Giá trị sản xuất tăng so với năm 2020, đạt giá trị khoảng 75 tỷ đồng, trong đó trồng trọt tăng khoảng 11%, chăn nuôi và thủy sản tăng 5%.

- Diện tích một số cây trồng chính: Lúa cả năm 1.343,32 ha; sắn 41 ha; lạc 05 ha; Rau đậu đỗ các loại 10,5 ha.

- Sản phẩm chủ yếu: Sản lượng lúa 8.731 tấn; đàn trâu, bò 450 con; đàn lợn: 2.525 con; đàn gia cầm 100.000 con; sản lượng nuôi cá nước ngọt khoảng 01 tấn.

###### **\* Giải pháp:**

##### **1.1. Về trồng trọt:**

- Chỉ đạo các HTX, Tổ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã gieo cấy đúng theo khung lịch thời vụ của Phòng NN&PTNT huyện.

- Duy trì sản xuất 110 ha lúa theo quy trình VietGAP tại HTX Vĩnh An và HTX Vân Trình; đồng thời rà soát, đề xuất mở rộng diện tích sản xuất theo quy trình VietGAP đối với các diện tích lúa khác đủ điều kiện trên địa bàn xã Phong Bình. Duy trì và mở rộng diện tích sản xuất lúa theo hướng VietGAP, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng đầu tư thâm canh để tăng năng suất sản lượng. Vận động nhân dân sản xuất theo hướng nông nghiệp sạch. Giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có lượng độc tố thấp hoặc thuốc trừ sâu sinh học.

- Thực hiện tốt Đề án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị cho sản phẩm lúa giữa 04 nhà (*Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học và Doanh nghiệp*).

- Mở rộng chuyển đổi đất nông nghiệp khó sản xuất, đất ao hồ, mặt nước hoang sang mô hình sản xuất kết hợp sen-cá.

- Tuyên truyền vận động nhân dân tích tụ ruộng đất, dồn điền đổi thửa, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Phát triển cơ sở hạ tầng: cải tạo ao hồ, chuồng trại; lập Đề án để phát triển chăn nuôi tập trung, khuyến khích phát triển mô hình trang trại, gia trại tổng hợp.

- Chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, hạn chế dịch bệnh xảy ra trên địa bàn do chủ quan; công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng trừ dịch bệnh, tăng cường các biện pháp và chủ động phòng chống dịch lở mồm long móng, cho đàn gia súc, gia cầm đạt kết quả

cao; Vận động nhân dân phát triển đàn gia súc, gia cầm duy trì và phát triển mạnh đàn trâu, bò đẻ tăng tổng đàn;

- Đầu tư thâm canh để tăng năng suất, sản lượng và tăng hiệu quả kinh tế trong nuôi trồng thủy sản. Quy hoạch, mở rộng và tăng số lượng nuôi cá lồng trên sông Ô Lâu (Tân Bình); rà soát và quy hoạch các khu nuôi trồng thủy sản nước ngọt của các thôn, phát triển đa dạng các hình thức nuôi và đối tượng nuôi, trong đó chú ý các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao.

#### **1.4. Lâm nghiệp:**

Tiếp tục chỉ đạo và tuyên truyền công tác bảo vệ rừng cây bản địa tự nhiên, rừng trồng, rừng cây phân tán, thực hiện tốt công tác quản lý và phòng chống cháy rừng, công tác trồng rừng; thực hiện tốt công tác quy hoạch và phát triển 03 loại rừng. Rà soát đề cấp giấy chứng nhận QSDĐ rừng sản xuất cho các cá nhân, tổ chức chưa được cấp giấy chứng nhận.

#### **1.5. Hoạt động của các HTX:**

- Từng bước mở rộng quy mô, thực hiện đổi mới hoạt động các HTX theo luật HTX 2012 và các quy định hiện hành. Đẩy mạnh liên doanh, liên kết trong sản xuất từ cung ứng các dịch vụ đầu vào đến thu mua chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đầu tư đổi mới quy trình sản xuất, công nghệ và thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và sử dụng tài nguyên.

- Tiếp tục có các phương án thu các khoản dịch vụ, thu nợ còn tồn đọng từ nhiều năm nay, đối với những hộ có tính chây ì, chậm nộp phải có biện pháp xử lý hành chính hoặc cưỡng chế để tận thu.

#### **1.6. Xây dựng nông thôn mới:**

Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới, tiếp tục huy động mọi nguồn lực để đầu tư nâng cao mức độ đạt chuẩn của các tiêu chí để phấn đấu trong năm 2021 đạt thêm 01 tiêu về chỉ (tiêu chí số 9 nhà ở dân cư).

### **2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:**

#### **\* Chỉ tiêu**

- Duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống địa phương; Nghề Đan lưới tiếp tục đào tạo nâng cao tay nghề để mở rộng và phát triển; Thành lập các khu tiểu thủ công nghiệp tại các HTX, Tổ hợp tác trên địa bàn xã.

- Nghề Đệm bàng quy hoạch vùng trồng mới, phân kỳ phát triển theo từng năm, nâng diện tích trồng Bàng từ nay đến năm 2025 có từ 5-10 ha trồng mới, để cung cấp đủ nguyên liệu sản xuất khi có thị trường tiêu thụ, động viên bà con tham gia sản xuất, sản phẩm truyền thống dễ làm, dễ bán; tăng cường công tác truyền nghề và dạy nghề, nâng cao thu nhập cho người dân.

#### **\* Giải pháp:**

- Tiếp tục đề nghị UBND huyện quan tâm đầu tư hỗ trợ kinh phí, tạo thị trường đầu ra cho sản phẩm, quy hoạch mở rộng diện tích trồng Bàng khoảng 3ha, tìm kiếm thị trường đầu ra; duy trì mở rộng nghề Đan lưới với quy mô lớn, phát triển thêm nghề mộc, nề...

- Tổ chức sản xuất hai Làng nghề truyền thống theo quy mô hộ cá thể, DNTN, công ty TNHH, HTX... Thu hút đầu tư các chương trình mục tiêu hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, lãi vay ưu đãi của ngân hàng và vốn tự có của Nhân dân.

### **3. Phát triển thương mại, dịch vụ:**

#### **\* Chỉ tiêu :**

Duy trì và tiếp tục phát triển các loại hình kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, khuyến khích tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển đúng hướng, có hiệu quả, mở thêm các loại hình thương mại, dịch vụ dọc tuyến Quốc Lộ 49B, Tỉnh lộ 4, mở rộng quy mô, khuyến khích các cơ sở SXKD thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

**\* Giải pháp**

- Quan tâm phát triển cơ sở sản xuất như: máy móc phục vụ nông nghiệp, các cơ sở xay xát và thu mua sản lượng lúa của bà con nông dân trên đại bàn, tạo công việc làm tăng thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ và tạo điều kiện phát triển các loại hình thương mại dịch vụ trên địa bàn, quan tâm phát triển kinh doanh buôn bán đúng quy định và có hiệu quả; Tập trung đầu tư phát triển dịch vụ theo hướng liên kết, huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng nâng cấp chợ Phò Trạch.

**4. Đầu tư xây dựng, quy hoạch:**

**\* Chỉ tiêu:**

Phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất đời sống dân sinh, phân đầu hoàn thành cơ sở vật chất phục vụ cho sản xuất, đời sống dân sinh, an sinh xã hội trên địa bàn xã, theo chuẩn nông thôn mới.

**\* Giải pháp:**

- Hoàn thành hồ sơ thủ tục và xây dựng các công trình đã được phê duyệt và thông báo vốn xây dựng trong năm. Đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng các hạng mục hoàn thành trước mùa mưa lũ; Tiến hành khảo sát, lập thiết kế dự toán xây dựng các công trình cho năm 2021, theo kế hoạch đầu tư hạ tầng theo kế hoạch đầu tư trung hạn của UBND xã.

- Tiếp tục vận động các bà con nhân dân giải phóng mặt bằng tại các vùng quy hoạch để xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn.

**5. Phát triển các thành phần kinh tế:**

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận vốn, nâng cao hiệu quả hoạt động; hỗ trợ thành lập mới các doanh nghiệp tư nhân. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề đảm bảo cung cấp nguồn nhân lực có kỹ năng cho doanh nghiệp. Tăng cường năng lực cho các cơ quan chuyên môn về quản lý, xúc tiến, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

**6. Về quản lý tài chính – tín dụng:**

**\* Chỉ tiêu:**

Thu ngân sách theo phân cấp tại địa bàn phấn đấu đạt 14,572 tỷ đồng, trong đó thu tiền bán đấu giá quyền sử dụng đất 1,4 tỷ đồng; Thu ngân sách xã tại địa bàn đạt 100%.

**\* Giải pháp:**

- Tập trung thực hiện tốt việc thu ngân sách trên địa bàn, chú trọng các khoản thu tại địa bàn như: hoa lợi công sản, bán đấu giá đất, các khoản thu khác, thu phí và lệ phí. Tiếp tục công tác phối hợp thu với Đội thuế; Đảm bảo cho công tác thu chi ngân sách, thu đúng, thu đủ để đảm bảo hoàn thành dự toán ngân sách đã được phê duyệt, lập dự toán thu chi ngân sách cho năm sau.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc sử dụng vốn vay ngân hàng CSXH, ủy thác cho các hội đoàn thể, đồng thời theo dõi nguồn vốn vay tại ngân hàng NN&PTNT của nhân dân trên địa bàn xã.

## **7. Quản lý Tài nguyên và môi trường:**

### **\* Chỉ tiêu:**

Đảm bảo thực hiện các hạng mục đã đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đúng thời gian, tiến độ. Cơ bản hoàn thành công tác kê khai cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những trường hợp đủ điều kiện; các khu dân cư và chợ nông thôn được thu gom và phân loại rác tại nguồn đạt 85%.

### **\* Giải pháp:**

- Tăng cường công tác theo dõi, phát hiện các trường hợp lấn chiếm, vi phạm đất đai để kịp thời xử lý dứt điểm. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát và thực hiện các điều kiện, hồ sơ thủ tục để phục vụ tốt công tác quy hoạch, giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai, đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất đồng thời phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Trong đó, tập trung đối với cấp mới GCN đất ở, phấn đấu đạt 90% về số thửa trong năm 2021.

- Tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai kết hợp với kiểm tra, theo dõi việc sử dụng đất của tất cả các đối tượng sử dụng đất để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý những hành vi vi phạm mới phát sinh.

- Tiếp tục xử lý các trường hợp vi phạm Luật đất đai và tranh chấp đất đai còn tồn đọng.

- Phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong việc phân loại và chấp hành tốt thời gian tập kết rác thải sinh hoạt. Tiếp tục tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào Ngày Chủ nhật xanh. Thực hiện thu phí vệ sinh môi trường đạt 100% kế hoạch đề ra.

## **II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI:**

### **1. Về giáo dục – đào tạo:**

#### **\* Chỉ tiêu:**

Tỷ lệ huy động học sinh: nhà trẻ trên 30%; mẫu giáo trên 95% (trong đó trẻ 5 tuổi 100%), tiểu học 100%, trung học cơ sở trên 96%, trung học phổ thông trên 85%.

#### **\* Giải pháp:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020 – 2025; Đề án dạy và học môn ngoại ngữ giai đoạn 2020 – 2025; Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” giai đoạn 2020 – 2025. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị để đảm bảo phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, tập trung củng cố và nâng cao chất lượng các trường đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, hồ sơ, thủ tục để đề nghị công nhận lại và tiến tới đạt chuẩn mức độ 2.

- Duy trì số lượng học sinh năm học 2020 - 2021 đảm bảo trên 98%, hạn chế tối đa học sinh bỏ học giữa chừng.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2021-2022.

- Điều tra, khảo sát số người còn mù chữ, số học sinh bỏ học để có kế hoạch phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX huyện mở lớp xóa mù chữ và bổ túc văn hóa.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng.”

- Chỉ đạo Hội Khuyến học xã tổ chức phát thưởng động viên kịp thời cho các em thi đạt giải học sinh giỏi các cấp năm học 2020 – 2021 và các em trúng tuyển vào các trường Đại học năm 2021.

## **2. Về Y tế, dân số - KHHGD:**

### **\* Chỉ tiêu:**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên duy trì 0,80; tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên còn dưới 20%.

- Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

### **\* Giải pháp:**

- Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý tốt công tác hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn xã.

- Triển khai công tác phòng dịch hiệu quả, thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về công tác phòng ngừa dịch bệnh, tổ chức tiêu độc khử trùng, công tác khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân, kịp thời có hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục, chuyển đổi hành vi, rà soát đối tượng, tăng cường vận động, tổ chức tốt các đợt chiến dịch, tăng số người sử dụng biện pháp tránh thai đạt chỉ tiêu đề ra. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động kết hợp với các giải pháp khác để hạn chế số người sinh con thứ 3 trở lên. Nhân rộng mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên.

## **3. Phát triển Văn hoá thông tin - Thể dục thể thao:**

### **\* Chỉ tiêu:**

- Phần đầu có 100% thôn, cơ quan được công nhận đạt chuẩn văn hóa; trên 96% hộ gia đình có mặt tại địa phương đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa, trong đó có 90% trở lên được công nhận;

- Phát triển các phong trào TDTT, phần đầu 100% địa phương, đơn vị có tổ chức các hoạt động TDTT, duy trì phát triển các phong trào tập luyện thể dục trong nhân dân.

### **\* Giải pháp:**

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn xã gắn với Cuộc vận động “Toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng – xanh – sạch, không rác thải” và Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”.

- Tổ chức bình xét, công nhận “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” một cách chặt chẽ, khách quan, đúng quy định của Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”,... tránh chạy theo thành tích để phong trào thực sự có tác động tích cực đến đời sống xã hội.

- Phối hợp với UBMTTQ tổ chức tốt “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” năm 2021 gắn với kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện tốt quy ước văn hóa. Chú trọng việc rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy ước, hương ước của làng văn hóa để phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục thực hiện phong trào “Khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc” và cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tăng cường hoạt động công tác thông tin tuyên truyền; đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 gắn với tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

- Khai thác hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh xã và hệ thống truyền thanh của các HTX để làm tốt công tác thông tin tuyên truyền.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin huyện tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng, hoạt động quảng cáo, rao vặt trên địa bàn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật.

#### **4. Chính sách xã hội, lao động việc làm, an sinh xã hội:**

##### **\* Chỉ tiêu:**

Phấn đấu năm 2021 giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,0 – 1,5%, giải quyết việc làm 100 lao động, giải quyết dứt điểm những chế độ còn tồn đọng đối với các đối tượng chính sách xã hội.

##### **\* Giải pháp:**

- Lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế xã hội nhằm thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững. Xây dựng Kế hoạch thực hiện các chính sách giảm nghèo giai đoạn 2021 – 2025 và triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội cho các đối tượng, giải quyết kịp thời, đúng đối tượng đối với việc hỗ trợ chuyển đổi nghề, khôi phục sản xuất.

- Tiếp tục rà soát, lập danh sách và tiếp nhận hồ sơ các đối tượng được hỗ trợ do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách trong dịp Lễ, Tết và khi gặp khó khăn trong đời sống, tiếp tục quan tâm giải quyết chế độ chính sách như thờ cúng liệt sĩ, bà mẹ VNAH, BHYT cho con liệt sĩ, dân công hỏa tuyến và các khoản trợ cấp khác.

#### **III. QUỐC PHÒNG - AN NINH:**

- Tổ chức năm nguồn, kiểm tra số thanh niên đạt chất lượng cho công tác sẵn sàng nhập ngũ năm 2021 đạt chỉ tiêu, đồng thời tiếp đón chu đáo quân nhân nhập ngũ trở về địa phương; Tham mưu tổng kết công tác Quốc phòng quân sự địa phương.

- Thường xuyên chăm lo củng cố nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc, thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; Thường xuyên trực SSCĐ bảo vệ các ngày lễ lớn, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tổ chức huấn luyện quân sự giáo dục chính trị pháp luật cho LLDQ đạt kết quả tốt bảo đảm an toàn về người, vũ khí trang bị và an toàn giao thông, làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, công tác Đảng, công tác chính trị, tổ chức gặp

mặt, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, tiếp đón quân nhân hoàn thành NVQS trở về địa phương.

- Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; không để xảy ra điểm nóng, làm tốt công tác xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, tham gia phòng chống, tố giác tội phạm, lập hồ sơ quản lý chặt chẽ các đối tượng vi phạm pháp luật, chú trọng quản lý các đối tượng tệ nạn xã hội, tăng cường công tác học tập pháp luật, gọi hỏi răn đe đối tượng;

#### **IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ TĂNG CƯỜNG PHÁP CHẾ XHCN:**

1. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy vai trò trách nhiệm của các thành viên UBND, vai trò của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật sâu rộng trong nhân dân. Kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, nâng cao năng lực quản lý, điều hành nhà nước đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung về cải cách hành chính, kết hợp nâng cao chất lượng hiệu quả hệ thống chính trị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước có hiệu quả.

2. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2021; tổ chức sinh hoạt “Ngày pháp luật” trong cơ quan phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, tổ chức rà soát, ban hành các loại văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, công tác chứng thực theo quy định của pháp luật, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy địa phương đối với hoạt động hòa giải ở tổ hòa giải, nâng cao hiệu quả và tính kịp thời trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

3. Thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư của công dân theo quy định của pháp luật, tôn trọng quyền khiếu nại, tố cáo của công dân, bảo đảm khách quan, dân chủ thận trọng và có trách nhiệm. Phối hợp với các cơ quan ban ngành liên quan giải quyết kịp thời, có hiệu quả, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, không để đơn thư tồn đọng kéo dài, vượt cấp.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Thường vụ Đảng ủy, TT HĐND, UBMT xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Huy**

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021
				Thực hiện	So với KH 2020	
<b>1</b>	<b>Sản xuất nông nghiệp</b>					
	Diện tích lúa	Ha	1.343,82	1.343,32	Đạt	1.343,32
	Năng suất	Tạ/Ha	65,0	63,09	Đạt	65
	Sản lượng	Tấn	8.734	8.478	Đạt	8.731
<b>2</b>	<b>Tổng thu ngân sách nhà nước</b>	<b>Tỷ đồng</b>	8.023	18.636	<b>Không đạt</b>	14.572
	Trong đó, thu quyền sử dụng đất	Tr. đồng	700	350		1.400
<b>3</b>	<b>Thu nhập bình quân đầu người</b>	Tr. đồng	36-37	37	Đạt	40-42
<b>4</b>	<b>Tổng vốn đầu tư XDCB</b>	Tỷ đồng	8,2	9,6	Đạt	12,0
<b>5</b>	<b>Giao thông nông thôn:</b>					
	Bê tông hóa giao thông nông thôn	Km	2,0	2,0	Đạt	2,0
	Cứng hóa đường giao thông nội đồng	Km	2,0	2,7	Đạt	2,0
<b>6</b>	<b>Thủy lợi:</b>					
	- Nâng cấp, sửa chữa kênh mương	Km	2,0	2,2	Đạt	2,0
<b>7</b>	<b>Giáo dục:</b>					
	Huy động trẻ đến trường					
	- Nhà trẻ	%	Trên 30	31,03	Đạt	Trên 30
	- Mẫu giáo	%	Trên 92	96,88	Đạt	Trên 92
	- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Tiểu học	%	100	100	Đạt	100
	- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS	%	Trên 98	100	Đạt	Trên 98
	- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT	%	Trên 90	97,43	Đạt	Trên 90
	- Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia	Trường	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>Không đạt</b>	<b>01</b>
<b>8</b>	<b>Chỉ tiêu xây dựng xã hội học tập</b>					
	- Gia đình học tập	%	60	60	Đạt	60
	- Dòng họ học tập	%	40	40	Đạt	40
	- Cộng đồng học tập	%	70	70	Đạt	70
	- Đơn vị học tập	%	100	100	Đạt	100
<b>9</b>	<b>Chỉ tiêu văn hóa</b>					
	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa thôn	Nhà	<b>03-04</b>	<b>0</b>	<b>Không đạt</b>	<b>03-04</b>
	Hộ đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 90	90	Đạt	Trên 90
	Thôn, Cơ quan đạt chuẩn văn hóa	%	100	100	Đạt	100
<b>10</b>	<b>Y tế:</b>					
	Duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế	%	100	100	Đạt	100
<b>11</b>	<b>Chỉ tiêu về Dân số-KHHGD</b>					
	- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì	%	0,8-1,0	0,8	Đạt	0,8-1,0

	- Tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên	%	Dưới 20	16,66	Đạt	Dưới 20
	- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD	%	Dưới 9	8,0	Đạt	Dưới 9
<b>12</b>	<b>Giảm Tỷ lệ hộ nghèo</b>	%	0,7-1,0	1,93	Đạt	1,0-1,5
<b>13</b>	<b>Đào tạo nghề</b>	Người	100	100	Đạt	100
<b>14</b>	Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, tình thương.	Nhà	03-05	5	Đạt	03-05
<b>15</b>	<b>Vệ sinh môi trường</b>	Thôn				
	Tỷ lệ các điểm dân cư, chợ, thôn được tổ chức thu gom rác thải	Thôn	12	12	Đạt	12